

NĂM THỨ 32 SỐ 6148 Ngày thứ năm 11 Mai 1939 Ngày 22 tháng 5 (Thiếu) NĂM KỶ-NHÔ

LUCIEN VAN VÂN

GIẤ BẢO Một năm... 12500 Sáu tháng... 6.50 Ba tháng... 3.50 Một số... 0.04

Chủ-NHƠN: NGUYỄN-VĂN-CUỐI

XUẤT BẢN HÀNG NGÀY

BAO-QUÂN: 57, Rue de la Moscard, 57 - SAIGON

Dây thép tất: LUCIEN Dây thép nói: 20.364

Chủ-NHIỆM: LÂM-VĂN-NGO I

They met cho the báo báo Pháp-Quê COMPTON INTERNATIONAL DE PUBLICITE 2, Rue Trenchard - PARIS (VIEN)

TRÊN CON ĐƯỜNG PHỤ-NỮ TIẾN-HÓA

NỮ 'TRANG - SU' ANNAM

Trong hai số báo trước đây, chúng tôi đã nói đến sự tiến-hóa xã-hội của phụ-nữ giáo-dục. Các thế chủ thể biệt bên học-thực-địa và theo sự kinh-nghiệm của một nhà m-phạm ở đây: sự tiến-hóa của một xã hội không thể nào không cần đến phụ-nữ giáo-dục. Hai vấn đề này luôn luôn cần phải đi đôi với nhau.

Ngày càng hiểu biết về các công việc công cộng ở nhà thì nữ giới càng tiến bộ. Vì thế một xã-hội cần lập thành trên những gia đình thì thành lập, thì báo các gia đình cũng là nền tảng của xã-hội. Người đàn ông là nền tảng, thì người đàn ông là một người đàn ông công-trang, một người đàn ông rất ít có ngày giờ rảnh rỗi để đến việc gia đình.

Trong thời kỳ hiện tại, bên trong gia đình, một người đàn ông phải làm việc ngoài xã-hội. Vì thế, người đàn ông phải làm việc ngoài xã-hội. Vì thế, người đàn ông phải làm việc ngoài xã-hội.

Hôm nay lại nói đến vấn đề nữ-trang-sư ở xã này. Đành rằng nó chỉ là một vấn đề rất nhỏ trong xã-hội hiện tại, nhưng nó lại là một vấn đề rất quan trọng, một vấn đề rất cần thiết.

Biết rằng học không phải là để đi kiếm gạo. Nhưng đi là phải đi sau khi học ra trường, đi là để đi kiếm tiền, đi là để đi kiếm tiền, đi là để đi kiếm tiền.

Biết rằng học không phải là để đi kiếm gạo. Nhưng đi là phải đi sau khi học ra trường, đi là để đi kiếm tiền, đi là để đi kiếm tiền, đi là để đi kiếm tiền.

Biết rằng học không phải là để đi kiếm gạo. Nhưng đi là phải đi sau khi học ra trường, đi là để đi kiếm tiền, đi là để đi kiếm tiền, đi là để đi kiếm tiền.

Biết rằng học không phải là để đi kiếm gạo. Nhưng đi là phải đi sau khi học ra trường, đi là để đi kiếm tiền, đi là để đi kiếm tiền, đi là để đi kiếm tiền.

Biết rằng học không phải là để đi kiếm gạo. Nhưng đi là phải đi sau khi học ra trường, đi là để đi kiếm tiền, đi là để đi kiếm tiền, đi là để đi kiếm tiền.

Máy lời ngỏ cùng ba âm-nhạc Cãi-lương ở ngoại-Bắc

(Tin này đã gửi cho một nhà báo ở Hà-đầu không thấy đăng nên nay gửi lại)

Đêm 18 April 1939 này tôi cũng bắt đầu viết bài này. Tôi bắt đầu viết bài này. Tôi bắt đầu viết bài này.

Vào sáng hôm sau tôi cũng bắt đầu viết bài này. Tôi bắt đầu viết bài này. Tôi bắt đầu viết bài này.

Ông Nguyễn-Tiến-Lương lại gửi tôi một bài nữa. Tôi bắt đầu viết bài này. Tôi bắt đầu viết bài này.

Ông Nguyễn-Tiến-Lương lại gửi tôi một bài nữa. Tôi bắt đầu viết bài này. Tôi bắt đầu viết bài này.

Ông Nguyễn-Tiến-Lương lại gửi tôi một bài nữa. Tôi bắt đầu viết bài này. Tôi bắt đầu viết bài này.

Ông Nguyễn-Tiến-Lương lại gửi tôi một bài nữa. Tôi bắt đầu viết bài này. Tôi bắt đầu viết bài này.

Ông Nguyễn-Tiến-Lương lại gửi tôi một bài nữa. Tôi bắt đầu viết bài này. Tôi bắt đầu viết bài này.

Ông Nguyễn-Tiến-Lương lại gửi tôi một bài nữa. Tôi bắt đầu viết bài này. Tôi bắt đầu viết bài này.

Ông Nguyễn-Tiến-Lương lại gửi tôi một bài nữa. Tôi bắt đầu viết bài này. Tôi bắt đầu viết bài này.

Ông Nguyễn-Tiến-Lương lại gửi tôi một bài nữa. Tôi bắt đầu viết bài này. Tôi bắt đầu viết bài này.

Ông Nguyễn-Tiến-Lương lại gửi tôi một bài nữa. Tôi bắt đầu viết bài này. Tôi bắt đầu viết bài này.

TRONG KHI Nhà vua vắng kinh-đô, triều-đình Huế không đặt chức nhĩep-chanh

Đức Bảo-Đại chỉ sang du lịch ở Pháp có 6 tháng

Huế. Theo lệ thường, các vị đại-vương của triều đình Huế khi vắng kinh-đô, triều-đình Huế không đặt chức nhĩep-chanh.

Đức Bảo-Đại chỉ sang du lịch ở Pháp có 6 tháng. Theo lệ thường, các vị đại-vương của triều đình Huế khi vắng kinh-đô, triều-đình Huế không đặt chức nhĩep-chanh.

Đức Bảo-Đại chỉ sang du lịch ở Pháp có 6 tháng. Theo lệ thường, các vị đại-vương của triều đình Huế khi vắng kinh-đô, triều-đình Huế không đặt chức nhĩep-chanh.

Đức Bảo-Đại chỉ sang du lịch ở Pháp có 6 tháng. Theo lệ thường, các vị đại-vương của triều đình Huế khi vắng kinh-đô, triều-đình Huế không đặt chức nhĩep-chanh.

Đức Bảo-Đại chỉ sang du lịch ở Pháp có 6 tháng. Theo lệ thường, các vị đại-vương của triều đình Huế khi vắng kinh-đô, triều-đình Huế không đặt chức nhĩep-chanh.

Đức Bảo-Đại chỉ sang du lịch ở Pháp có 6 tháng. Theo lệ thường, các vị đại-vương của triều đình Huế khi vắng kinh-đô, triều-đình Huế không đặt chức nhĩep-chanh.

Đức Bảo-Đại chỉ sang du lịch ở Pháp có 6 tháng. Theo lệ thường, các vị đại-vương của triều đình Huế khi vắng kinh-đô, triều-đình Huế không đặt chức nhĩep-chanh.

Đức Bảo-Đại chỉ sang du lịch ở Pháp có 6 tháng. Theo lệ thường, các vị đại-vương của triều đình Huế khi vắng kinh-đô, triều-đình Huế không đặt chức nhĩep-chanh.

Đức Bảo-Đại chỉ sang du lịch ở Pháp có 6 tháng. Theo lệ thường, các vị đại-vương của triều đình Huế khi vắng kinh-đô, triều-đình Huế không đặt chức nhĩep-chanh.

Đức Bảo-Đại chỉ sang du lịch ở Pháp có 6 tháng. Theo lệ thường, các vị đại-vương của triều đình Huế khi vắng kinh-đô, triều-đình Huế không đặt chức nhĩep-chanh.

Đức Bảo-Đại chỉ sang du lịch ở Pháp có 6 tháng. Theo lệ thường, các vị đại-vương của triều đình Huế khi vắng kinh-đô, triều-đình Huế không đặt chức nhĩep-chanh.

Quân nước Bà-Lan

Không bao giờ người ta bán dân nước Bà-Lan như bán gia súc. Ai cũng nói đến những không khí bi đát của nước này, nhưng không ai biết rõ các thực tế của nước này.

Nếu ta nhìn các địa đờ, từ khi nước Đức chiếm ở nước Tiệp, nước Đứ và Bà-Lan cũng như nước Tiệp một cái bên giới rặt núi nước Bà-Lan, giáp với nước Đức, nước Tiệp và nước Tây và phía Nam.

Trái lại, thì nước Bà-Lan mà người ta nói đến là nước Tiệp, nước Đứ và Bà-Lan cũng như nước Tiệp một cái bên giới rặt núi nước Bà-Lan, giáp với nước Đức, nước Tiệp và nước Tây và phía Nam.

Trái lại, thì nước Bà-Lan mà người ta nói đến là nước Tiệp, nước Đứ và Bà-Lan cũng như nước Tiệp một cái bên giới rặt núi nước Bà-Lan, giáp với nước Đức, nước Tiệp và nước Tây và phía Nam.

Trái lại, thì nước Bà-Lan mà người ta nói đến là nước Tiệp, nước Đứ và Bà-Lan cũng như nước Tiệp một cái bên giới rặt núi nước Bà-Lan, giáp với nước Đức, nước Tiệp và nước Tây và phía Nam.

Trái lại, thì nước Bà-Lan mà người ta nói đến là nước Tiệp, nước Đứ và Bà-Lan cũng như nước Tiệp một cái bên giới rặt núi nước Bà-Lan, giáp với nước Đức, nước Tiệp và nước Tây và phía Nam.

Trái lại, thì nước Bà-Lan mà người ta nói đến là nước Tiệp, nước Đứ và Bà-Lan cũng như nước Tiệp một cái bên giới rặt núi nước Bà-Lan, giáp với nước Đức, nước Tiệp và nước Tây và phía Nam.

Trái lại, thì nước Bà-Lan mà người ta nói đến là nước Tiệp, nước Đứ và Bà-Lan cũng như nước Tiệp một cái bên giới rặt núi nước Bà-Lan, giáp với nước Đức, nước Tiệp và nước Tây và phía Nam.

Trái lại, thì nước Bà-Lan mà người ta nói đến là nước Tiệp, nước Đứ và Bà-Lan cũng như nước Tiệp một cái bên giới rặt núi nước Bà-Lan, giáp với nước Đức, nước Tiệp và nước Tây và phía Nam.

Trái lại, thì nước Bà-Lan mà người ta nói đến là nước Tiệp, nước Đứ và Bà-Lan cũng như nước Tiệp một cái bên giới rặt núi nước Bà-Lan, giáp với nước Đức, nước Tiệp và nước Tây và phía Nam.

Trái lại, thì nước Bà-Lan mà người ta nói đến là nước Tiệp, nước Đứ và Bà-Lan cũng như nước Tiệp một cái bên giới rặt núi nước Bà-Lan, giáp với nước Đức, nước Tiệp và nước Tây và phía Nam.

Trái lại, thì nước Bà-Lan mà người ta nói đến là nước Tiệp, nước Đứ và Bà-Lan cũng như nước Tiệp một cái bên giới rặt núi nước Bà-Lan, giáp với nước Đức, nước Tiệp và nước Tây và phía Nam.

Trái lại, thì nước Bà-Lan mà người ta nói đến là nước Tiệp, nước Đứ và Bà-Lan cũng như nước Tiệp một cái bên giới rặt núi nước Bà-Lan, giáp với nước Đức, nước Tiệp và nước Tây và phía Nam.

TRUNG-MINH



Đức Hoàng-Đế Bảo-Đại

ÔNG BALLOUS ĐANG BÀN THƯỜNG TƯ - ĐANG BẮC - ĐÀU BỬU-LINH

Ông Ballous đang bàn thường tư - đang bắc - đầu bửu-linh. Ông Ballous đang bàn thường tư - đang bắc - đầu bửu-linh.

Ông Ballous đang bàn thường tư - đang bắc - đầu bửu-linh. Ông Ballous đang bàn thường tư - đang bắc - đầu bửu-linh.

Ông Ballous đang bàn thường tư - đang bắc - đầu bửu-linh. Ông Ballous đang bàn thường tư - đang bắc - đầu bửu-linh.

Ông Ballous đang bàn thường tư - đang bắc - đầu bửu-linh. Ông Ballous đang bàn thường tư - đang bắc - đầu bửu-linh.

Ông Ballous đang bàn thường tư - đang bắc - đầu bửu-linh. Ông Ballous đang bàn thường tư - đang bắc - đầu bửu-linh.

NGHỀ TÀI NGUYÊN MỚI CỦA ĐÔNG-PHÁP: CÂY POLOMPOM

của VĂN-NAC

Hơn ba năm trước, ở Đông-pháp, một cây mới tên là Polopom, được phát hiện ở vùng núi, thành ra một loại cây mới, tên là Polopom, được phát hiện ở vùng núi, thành ra một loại cây mới.

Hơn ba năm trước, ở Đông-pháp, một cây mới tên là Polopom, được phát hiện ở vùng núi, thành ra một loại cây mới, tên là Polopom, được phát hiện ở vùng núi, thành ra một loại cây mới.

Hơn ba năm trước, ở Đông-pháp, một cây mới tên là Polopom, được phát hiện ở vùng núi, thành ra một loại cây mới, tên là Polopom, được phát hiện ở vùng núi, thành ra một loại cây mới.

Hơn ba năm trước, ở Đông-pháp, một cây mới tên là Polopom, được phát hiện ở vùng núi, thành ra một loại cây mới, tên là Polopom, được phát hiện ở vùng núi, thành ra một loại cây mới.

Hơn ba năm trước, ở Đông-pháp, một cây mới tên là Polopom, được phát hiện ở vùng núi, thành ra một loại cây mới, tên là Polopom, được phát hiện ở vùng núi, thành ra một loại cây mới.

Hơn ba năm trước, ở Đông-pháp, một cây mới tên là Polopom, được phát hiện ở vùng núi, thành ra một loại cây mới, tên là Polopom, được phát hiện ở vùng núi, thành ra một loại cây mới.

Hơn ba năm trước, ở Đông-pháp, một cây mới tên là Polopom, được phát hiện ở vùng núi, thành ra một loại cây mới, tên là Polopom, được phát hiện ở vùng núi, thành ra một loại cây mới.

Hơn ba năm trước, ở Đông-pháp, một cây mới tên là Polopom, được phát hiện ở vùng núi, thành ra một loại cây mới, tên là Polopom, được phát hiện ở vùng núi, thành ra một loại cây mới.

NHA IN NGUYEN - VAN - CUA

57, Rue Lucie Massard - Saigon

Ở BÊN QUÝ HƯƠNG (Sông) của cầu QUAN, cách phố LỚN, HỒI ĐÔNG và 34-1 đường - Hàng Lát, - Q. 1.

Etude de M^{rs} Ch. GALLET et B. COUGET
Avoctats à la Cour d'appel de Saigon, 93 rue Pellerin

VENTE sur saisie - immobilière

Au plus offrant et dernier enchérisseur

à l'audience des saisies-immobilières du Tribunal Civil de Première Instance de Mytho, sis au Palais de Justice de cette ville

DE HUIT PARCELLES DE TERRE

en nature de rizière
Sises au village de Thoi-vinh (ancien Thoi-lai), canton de Hoa-quoï et au village de Thanh-phu, canton de Loi-thuan (Mytho)

L'ADJUDICATION AURA LIEU :

Le Mercredi, 7 Juin 1939

à 7 heures et demie du matin

On fait savoir à tous ceux qu'il appartiendra :

Qu'aux requêtes, poursuites et diligences de la dame Yena Cousa Ana Kommarapachetty dit V. C. A. Kommarapachetty, banquier, demeurant à Saigon, 29 rue Obieret actuellement en liquidation judiciaire et de M^{rs} Georges Marchesson syndic-liquidateur demeurant à Saigon, 301 rue Legendre de la Roche, agissant en sa qualité de liquidateur judiciaire dudit sieur V. C. A. Kommarapachetty sus-nommé.

Ayant pour conseils Me Ch. Gallet et B. Couget, avocats à la Cour d'appel de Saigon, y demeurant 93, rue Pellerin.

Et suivant procès-verbal de Me Killecam Glement huissier à Mytho, en datées 27 et 28 février 1939, visé, enregistré et transcrit au bureau des hypothèques de Mytho, le 18 Mars 1939, volume 47, nos 47 et 48, il a été procédé à la saisie réelle des immeubles ci-après désignés sur le sieur Pham-coong-Hau, propriétaire porteur de la carte cadastrale n^o 98.885, l'année 1930, demeurant précédemment à Mytho-ville et actuellement à Saigon, rue de Vassaigne à l'âge du compartiment A. 42.

Qu'en conséquence et sur les poursuites dudit sieur Yena Cousa Ana Kommarapachetty et dudit Maître Georges Marchesson sus-nommés, il sera procédé, le Mercredi 7 Juin 1939, à sept heures et demie du matin, à la vente aux enchères publiques au plus offrant et dernier enchérisseur des immeubles dont la désignation suit :

Désignation

1- Une parcelle de terre en nature de rizière d'une contenance de cinq hectares quarante - et-un ares, cinquante centiares (54. 41. 50a.) sise audit village de

Thoi-vinh, ancien Thoi-lai (Mytho) portée au diablo dudit village sous les numéros 881 d'ordre et N^o 13 du plan de la description des champs 1^{re} feuille au nom de Pham-coong-Hau et bornée au Nord par Pham-coong-Cac, au Sud par Dong-v-Dom, à l'Est par Le-van-Mau et à l'Ouest par terrain du village.

2- Une parcelle de terre en nature de rizière d'une contenance de seize hectares soixante-huit ares (16h. 6a. 00c.) sise audit village de Thoi-vinh, ancien Thoi-lai, (Mytho) portée au diablo dudit village sous les numéros 882 d'ordre et N^o 14 du plan de la description des champs, 1^{re} feuille au nom de Pham-coong-Hau et bornée au Nord par ligne télégraphique n^o 42 - born. 3 Thoi-Thuan, au Sud par terrain du village et Cao, à l'Est par terrain du village, du Cao, Mau et à l'Ouest par Nguyen-van-Hap.

3- Une parcelle de terre en nature de rizière d'une contenance de cinq hectares trente-huit ares (5h. 38. 00c.) sise audit village de Thoi-vinh (ancien Thoi-lai, Mytho) portée au diablo dudit village sous les numéros 889 d'ordre et N^o 2 du plan de la description des champs, 2^e feuille au nom de Pham-coong-Hau et bornée au nord par le chemin, au sud par le chemin, au sud par le chemin, à l'Est par Cao, Rech-lung.

4- Une parcelle de terre en nature de rizière d'une contenance de neuf hectares cinquante-six ares (9h. 56. 00c.) sise audit village de Thoi-vinh (ancien Thoi-lai) (Mytho) portée au diablo dudit village sous les numéros 890 d'ordre et n^o 18 du plan de la description des champs, 2^e feuille au nom de Pham-coong-Hau et bornée au nord par He-van-Man, au sud par le chemin, à l'Est par Tran-thi-Loc et à l'Ouest par terrain du village, Cao-man et Rech-lung.

5- Une parcelle de terre en nature de rizière d'une contenance de six hectares quatre-vingt dix-sept ares cinquante centiares (6h. 97a. 50c.) sise audit village de Thoi-vinh (ancien Thoi-lai) (Mytho) portée au diablo dudit village sous les numéros 882 d'ordre et N^o 27 du plan de la description des champs, 1^{re} feuille au nom de Pham-coong-Hau et bornée au Nord par Dât lang, au Sud par Dong-v-Dom, à l'Est par Duong-thi-Hieu 86 et à l'Ouest par Pham-coong-Cac.

6- Une parcelle de terre en nature de rizière d'une contenance de quatre hectares

trente-six ares (4h. 36a. 00c.) sise au village de Thanh-phu, canton de Loi-thuan (Mytho) portée au diablo dudit village sous les numéros 2.817 d'ordre et N^o 717 du plan de la description des champs, au nom de Pham-coong-Hau et bornée au Nord par terrain principal, au Sud par Truyen-sang, à l'Est par Sul-van-Luoc et à l'Ouest par Rach Cha-lai.

7- Une parcelle de terre en nature de rizière d'une contenance de un hectare quarante-quatre ares (1h. 44a. 00c.) sise audit village de Thanh-phu, canton de Loi-thuan (Mytho) portée au diablo dudit village sous les numéros 3.818 d'ordre et n^o 717 bis du plan de la description des champs au nom de Pham-coong-Hau et bornée au nord par terrain principal, au sud par Tuong van-sanh, à l'Est par Rach Cha-lai et à l'Ouest par Nguyen-van-Hap.

8- Une parcelle de terre en nature de rizière d'une contenance de quatre hectares, trente - quatre ares (4 h. 34 a. 00 c.) sise audit village de Thanh-phu, canton de Loi-thuan (Mytho) portée au diablo dudit village sous les numéros 2.830 d'ordre et N^o 718 du plan de la description des champs, au nom de Pham-coong-Hau et bornée au Nord par terrain principal, au Sud par Truong-van-Sanh, à l'Est par Nguyen-van-Thinh et à l'Ouest par Hay-han-Vien.

Mises à prix :

Oltre les charges, clauses et conditions visées au cahier des charges les enchères seront reçues sur les mises à prix fixées par le créancier poursuivant, à savoir :

1- immeubles sis au village de Thoi - vinh (ancien Thoi-lai) (Mytho) : Mille piastres, c. 1.000

2- immeubles sis au village de Thanh-phu, canton de Loi-thuan (Mytho) : Cent piastres c. 100

Purge:

Il est en outre, déclaré que tous ceux du chef et au profit desquels il pourrait être pris des inscriptions d'hypothèques légales sur les immeubles mis en vente devront requérir ces inscriptions avant la transcription du jugement d'adjudication à peine de forclusion conformément à l'article 939 du Code de procédure civile

Nouvelle formule médicale
OU LA
PRÉSERVATION DES YEUX
ET CONTRE LEUR INFLAMMATION



GOUTTE LES YEUX OPHTRE
ANTISEPTIQUES - Astringentes
(Sans Teinture) DÉCONGESTIVES
CURE RAPIDE DES MALADIES DES YEUX
DES VENTES DÉFESSANTES
MAISON FONDÉE EN 1888
GRAND LUMIERE, ETC.

Contra Indications: Agrandissement de la Pupille, Inflammation de la Cornée, Inflammation de la Paupière, etc.

Extrait de la Revue de l'Œil, 1938, n^o 12, p. 101, Paris

GOUTTE LES YEUX OPHTRE
ANTISEPTIQUES - Astringentes
(Sans Teinture) DÉCONGESTIVES
CURE RAPIDE DES MALADIES DES YEUX
DES VENTES DÉFESSANTES
MAISON FONDÉE EN 1888
GRAND LUMIERE, ETC.

DANH THỨC GIẤY MẮT SÁNH O' OAN
Không kính-phấn - mà sáng chói
thấy như mới "born sight" nhờ vào trong người.

Tên của nhãn hiệu này một ngày đã nổi tiếng khắp trong nước. Nếu mắt bạn không sáng, thì bạn hãy dùng nhãn hiệu này. Trong nhãn hiệu này có một viên thuốc nhỏ là 1 viên, 2 viên, 3 viên, 4 viên, 5 viên, 6 viên, 7 viên, 8 viên, 9 viên, 10 viên, 11 viên, 12 viên, 13 viên, 14 viên, 15 viên, 16 viên, 17 viên, 18 viên, 19 viên, 20 viên, 21 viên, 22 viên, 23 viên, 24 viên, 25 viên, 26 viên, 27 viên, 28 viên, 29 viên, 30 viên, 31 viên, 32 viên, 33 viên, 34 viên, 35 viên, 36 viên, 37 viên, 38 viên, 39 viên, 40 viên, 41 viên, 42 viên, 43 viên, 44 viên, 45 viên, 46 viên, 47 viên, 48 viên, 49 viên, 50 viên, 51 viên, 52 viên, 53 viên, 54 viên, 55 viên, 56 viên, 57 viên, 58 viên, 59 viên, 60 viên, 61 viên, 62 viên, 63 viên, 64 viên, 65 viên, 66 viên, 67 viên, 68 viên, 69 viên, 70 viên, 71 viên, 72 viên, 73 viên, 74 viên, 75 viên, 76 viên, 77 viên, 78 viên, 79 viên, 80 viên, 81 viên, 82 viên, 83 viên, 84 viên, 85 viên, 86 viên, 87 viên, 88 viên, 89 viên, 90 viên, 91 viên, 92 viên, 93 viên, 94 viên, 95 viên, 96 viên, 97 viên, 98 viên, 99 viên, 100 viên.

modifié par le loi du 21 Mai 1886.
Brevet déposé à Saigon, le 21 Mai 1939, par l'Assoc. professionnelle sus-nommée.
Signé : B. COUGET

Enregistré au 3^e Bureau de Saigon, (A. J.) le 6 Mai 1939, Folio 90, Case 30. Regu 0-76
Signé : Visible

Pour tous renseignements, prière de s'adresser :
à l'Etude de M^{rs} Ch. GALLET et B. COUGET, avocats à la Cour d'Appel de Saigon, 93 rue Pellerin, au Grège du Tribunal Civil de Première Instance de Mytho ou au dépositaire du cahier des charges.

LỜI RAO

Cho công chúng đồng hay :
ĐẾN NGÀY 7 JUN 1939
đang 7 giờ sáng hàng mai tại tòa số Mytho, công bố giá bán (tạm sơ) ruộng lúa tại làng Thoi-vinh (thuộc xã Thoi-lai) và làng Thanh-phu, làng Loi-thuan (Mytho).

Ru giá là:

1- đất ruộng tại làng Thoi-vinh (Thu-lai) (Mytho) : Một ngàn đồng bạc 1.000
2- đất ruộng tại làng Thanh-phu, làng Loi-thuan (Mytho) : Một ngàn đồng bạc... 1000

Nếu ai muốn mua đất ruộng trong ruộng này, thì xin đi nộp tiền đặt cọc tại ông Ch. Gallet và B. Couget, số 55, đường Pellerin, hàng 10 (Thoi-vinh) hoặc đi đặt tiền tại Quận Trung-sai.
Ký tên : B. COUGET

RÔI VAN-QUỐC TIẾT-KIỆM

THÀNH LẬP NĂM 1942
Ở PHÁP - Ở TRUNG-HOÀ - Ở ĐÔNG-PHÁP VÀ TIÊN-LAI
Hội quán : 7 Bui-Lô Edouard VII - THƯỜNG-KHAI
Quảng cáo Đông-Pháp: 26, đường Chateaubriand SAIGON

Số tiền trả cho chủ về được
\$ 2.317.813,96

\$ 2.329.214,17 - trừ tiền đóng thuế (1938)
Số tiền lời chia cho về đến ngày 31 Decembre 1938 là :
\$ 84.601 \$ 40

Xổ số hồi vốn cho về tiết kiệm ngày

28 AVRIL 1939

XỖ THỦ 139

CHI NGÀNH HANOI
CHI NGÀNH SAIGON
CHI NGÀNH HỒI QUỐC

VE SỐ NGƯỜI CHỦ VÉ SỐ VON HUON LAI

VE SỐ	NGƯỜI CHỦ VÉ	SỐ VON HUON LAI
CÁCH THỨC SỐ 1		
Phân số số 1 : 1 hàng 3.000 \$		
Hội nguyên bản		
Số vé trong số 2.766, 1.116, 7.716, 11.565, 13.805, 16.005, 20.240, 21.920, 24.320, 26.460, 30.210, 34.920, 38.530 và 41.797		
Số vé trong số 1.125		
4.119	Ông TRAN THU THUAN, 77 đường Moncaux Saigon	500
7.716	Bà HUYNH THY NGAN, 40 đường Hoàng-Sư Hùng Trưng, Sài Gòn	3.000
11.565	Bà NGUYEN THY DOI, 4 đường Lê-văn-Minh Phung-thay	500
13.869	Ông LAM VAN NAM, Phan-thuy Carouby Sài Gòn	400
20.220	Ông TA KHON, Tân Thới-hưng thị trấn Lái-hải.	500
29.996	Bà DIAM HUY BAN, số 180 đường Protection Nam-dinh	500
34.922	Ông LE THONG THAI, đường Marché Quai-lon	500
41.797	Ông NGUYEN MAN GIAI, đường Hoàng Kim-Ho Phan-Thien	500

CÁCH THỨC SỐ 2

Hội nguyên bản
Phân số số 1 : 1 hàng 3.000 \$
Hàng bị trúng là : 1.024

4.998 Ông NGUYEN VAN THUAN, 77 đường Bidaux

CÁCH THỨC SỐ 3

Hội nguyên bản
Phân số số 1 : 1 hàng 3.000 \$
Hàng bị trúng là : 1.024

1.258 Ông NGUYEN VAN THUAN, 77 đường Hoàng Kim-Ho Phan-Thien

XỔ SỐ CHIA TIỀN LỢI CHO VE CÁCH THỨC SỐ 3

Số tiền chia cho hàng số 1 là \$ 60
Số tiền chia cho hàng số 2 là \$ 150
Số tiền chia cho hàng số 3 là \$ 150

3.171 Ông PHU DUC THAI, 50 đường Narvon ở Vinh

95 vé số đánh trúng

113 Bà ĐOAN THY NHAT, 21 đường Sơn An-Hoai

160 Ông NGUYEN VAN LUU, 40 đường Tân-Nam

235 Ông HANG DINH CHAN, 41 đường Bidaux

240 Ông DINH XUAN, 140 đường Bidaux

236 Ông NGUYEN VAN TINH, 140 đường Bidaux

237 vé số đánh trúng

CÁCH THỨC SỐ 5

QUỐC XỔ SỐ A - HỘI VON GAP BOI
Phân số số 1 : 1 hàng 30.000 \$ - 36 hàng số 10.000 \$

15.943 Ông NGUYEN VAN THUAN, 77 đường Hoàng Kim-Ho Phan-Thien

CÁCH THỨC SỐ B - HỘI NGUYEN VON

Phân số số 1 : 1 hàng 3.000 \$ - Hàng bị trúng là : 904

23.358 Ông LE THUAN THAI, 140 đường Bidaux

QUỐC XỔ SỐ C - MIẾNG GOP

Phân số số 1 : 1 hàng 3.000 \$ - Hàng bị trúng là : 2.687

28.921 Ông LAM VAN LUU, 40 đường Tân-Nam

5.281 A Ông TRAN MINH, 40 đường Tân-Vinh

314 vé số đánh trúng

Một vé trúng 3 hàng cuộc số C của đây thì được chia về 1/3 số vốn của mình. Nếu trúng 2 hàng thì được chia về 1/3 số vốn của mình. Nếu trúng 1 hàng thì được chia về 1/3 số vốn của mình. Nếu trúng 0 hàng thì được chia về 1/3 số vốn của mình.

— Vay tôi đũa yếm qu
Không biết tôi phải làm sao
hãy giờ ?
— Thì hãy cho Jung VITA-
MIN B.

Việc tôi thường hay đau
nhờ thế làm. Một việc
không ra gì cũng đã
làm cho tôi
gần chết.

— Đó là bệnh mà tôi mắc
QUAKER OATS mỗi ngày
CHAI VITAMIN
B. làm cho người
đau mà tôi ra
sạch sạch.

Thần thánh của những người sáng tạo VITAMIN B. một
ngày, chàng đã đánh, bởi vì chàng có số thì số
người hay sinh nhiều chứng bệnh như: giã đầu, hôn
uất, là một người. QUAKER OATS có nhiều chất B. VITA-
MIN B. Bởi thế số là vậy rồi của chất cho một người!

QUAKER OATS
Give you the Vitality to keep you fit

PHARMACIE PRINCIPALE

SOLIERIE

M. HEUMANN
MAGASIN
SAIGON

TU-NAM
1865

THỦ THUỐC
HIỆU NÀY

CLINIQUE PELLERIN
93, Rue Pellerin

DOCTEUR **TRẦN-V-ĐỒ**
Téléphone: 20.919

Mô, Đổ đê,
Bệnh đàn bà, con gái,
Giảng Carolingiens mợc
Hội kiến (Rayons X) - Chạy điện (Diathermie)

Phòng riêng rãi cho bệnh
Người để nam riêng mỗi người một phòng

NHÀ MÔ TỬ TÀN
Sáng 8 giờ 15 giờ
Chập 3 giờ 5 giờ

Thần lao - động

Trong gian nhà tranh
xíc xéc, là tức bầy sườn,
đưa cái thần khổ nẻo nghèo
nàn thờ xem khách trần
có động mỗi thương tâm,
vai ba trẻ c. n. một mảnh
y-phục tá lơi che xác ốm,
đang bỏ lẩn dưới đất kêu
gào!

— Đòi bụng quá chỉ hai.
Đứa gái nhỏ mà vừa kêu
chỉ hai, hình thể gầy gò
gác mặt buồn xo, thấy em
đưa kếu trước đũa rếoan
có động lần muốn khóc,
nhưng sợ em bắt chước
khóc theo mà mẹ đương
đau nằm không yên ổn.

Trên giường tre, một
người đàn bà đắp mền
xanh cỏ, nằm trên mảnh
chiếu rách te, mái tóc
đen nhè xoa trên gối; tiếng
ngươi nhỏ nhỏ bộ rất
mệt nhọc, dường như đã
mỏi mệt, cái mặt xanh lét
lộ dấu đau đớn lạ thường!

Giấy phức tiếng rên càng
lớn, hình như căng mạnh,
rồi bình nhơn mà mắt
trông con, thấy bầy con
nhao nhóc, tai nghe vài
lời con than đói lạnh, nước
mãbông tuôn láng.

Thiệt là! Nhà xích-xác phong
phân đến đời, thần quỷ
không soi.
Phân hồn hồn thắm
khô thể ni, đất trời
chẳng rỏ.

Hơn một tuần rồi, thím
từ Bìn cảm nặng nề mang
vài ba xu thuốc tán tẩu
sao mệnh đặng; hai bữa
rày, bầy con đại đói lòng
không một muỗng cơm vào
bụng. Cảnh khổ này, ai đưa
tay lên, độ mà vết gấm khế
trăm-luân? Chồng chết rồi
năm dư, thím từ Bìn làm
thứ làm mượn đây sơm
thờ khusa, hết sơm hết
mà nuôi ba con đại, dựa
chơi vừa vài tuổi, con đầu
lông mới háy xuôn. Nhằm
năm thất mùa, kiếm đặng
một bát cơm cũng mà hoa
nước mắt.

Cờu tin đầu không
thấy chỉ thấy bà hội-đồng
Càng nét mặt giận dữ, một
con to vạm vỡ theo sau, 2
người chăm bằm đi vào.
Bà hội-đồng quát lớn lên:

« Con Bần du? Sao lãnh
bạc chực người ta rồi trốn
chui vậy hử? »

Thím từ Bìn giết mình,
mở mắt ra ngờ thấy bà hội
đồng nhăm nhăm như mắt
đồng nhân một vác sát hung-
thần, thím bất kinh tốc
mền gượng au ngồi dậy
xá ba. Cái giọng rồn rảng
lại cất lên:

— Sao làm trước cho
tôi vậy đồng tặc mà năm
nhà chông chông ngủ không
đi cấy cho tôi?
— Đa thừa là, con không
phải biếng nhác, con không
giặt của bà, nhưng 1 tuần
lại này, con đù không đi
cấy được, để con bớt bớt,
con sẽ đi cấy con bà.

Bà hội-đồng mồm chưởi
lại cất lên:
— Con đùng đùng sau
lưng bà, lờn lờn ngo
thim từ, chử bieu lịnh là ra
tay đặng vủ, thim từ súp
xương lạy bực chơn bà,
bà gôn cho mấy tiếng, bầm
bê cáo nhà tìm xuống
sống neo thim không làm
mà đến bời số mượn của
bà.

Bà đi rồi, thim từ khóc
rồng, máy trẻ nung khóc
hóa theo, dường như trong
nhà có người mới chết.
Thừa vạ chỉ hay Nghĩa
bương nừa thừng gạo đi qua
nghe tiếng khóc ra rui liền
bước vào, lại giường thim
từ Bìn, thấy nước mắt
thắm gối ướt đầm, chỉ hỏi,
« Con đau sao đó chỉ từ? »
Sao chị với mấy đứa nhỏ
khóc như vậy? »

Thim từ thuật tình-cảnh
minh cho chỉ bầy nghe rồi
than rằng:
— Phải chỉ qua man
giỏi mà qua không đi cấy
cho bà thì bà chưởi bời
càng đanh. Qua đau sơm
bầy ngày rầy không được
uống, sấp nả là ngày rầy
không con ăn, phải qua
làm biếng hay quyết lòng
cướp giựt của bà sao mà
hà nhiêm nặng đến đê... »

Thim nghe ngáo, không
nói nữa đặng, nước mắt
rưng rưng. Chỉ bầy Nghĩa
thờ ra, than hai tiếng:
« Tội nghiệp! » rồi hỏi lâu
chị mới nói rằng: « Goc

VIỆT-NAM NGÂN-HÀNG

Công-ty hữu hạn vốn 250.000 đồng bạc
Sáng lập năm 1927

Hội quản: 117, Boulevard Charner, Saigon
R. C. Saigon n° 61

Đầy thép: **CREDITANA-SAIGON** Đầy thép nói: **SAIGON - 21.826**

— Công-ty nhận tiền TIẾT-KIỆM của bà tánh, tiền gửi thanh lợi 3 ly rưỡi mỗi năm
sưu tháng tính một lần và nhập vô vốn mà thanh lợi nữa. Tiền này muốn rút ra chừng
nào cũng đặng.

— Công-ty cho vay thì chứng vé Quốc-trái Pháp-Pháp, vé Quốc-trái Credit National
và những phiếu nào mà Chính-phái Pháp hay là Đông-Pháp phát hành hay là chấp
bảo chứng.

— Công-ty cũng nhận lãnh giữ cho ban hàng và lãnh tiền lời những vé quốc-trái
và nhận đó số những phiếu nào có dự cuộc xổ số hàng tháng hay là hàng năm.

Bên-hội có mua bảo Pháp-Tiểu-kim để dự bằng sát mà kén, để cho bà tánh
mượn đặng. Xin quý vị hãy đến hội-quản này là viết thư mà hỏi cách thức mượn hợp
Tiết kiệm ấy.

(Vé công chứng khác, xin hỏi thăm bên Hội)

Tên chỉ của bên hội: **LÀM VẼ VÀNG CHO XỨ SỰ MINH**

BÀN TRỊ SỰ DANH DỰ VÀ CỔ VẤN:	BÀN TRỊ-SỰ VÀ QUẢN LÝ
Chủ tịch: HUYỀN ĐÌNH-KHIÊM (vay nghị đã từ lúc)	Chủ tịch: M. TRƯƠNG-TẤN-VI
Phó chủ tịch: M. TRẦN-TRINH-TRẠCH (được ban chủ chấp theo điều 24 trong điều lệ)	Quản lý hành sự: M. NGUYỄN-TÂN-VĂN
Hội viên: Dr BAILLE DE LANGBIAUDIERE	Hội viên: M. BUI QUANG-CHI
• M. Denis LE PHAT-AN	• M. BANG-VAN-DAN
• M. LUU-VAN-LANG	• M. Alexis THAI V. LAN
• Dr NGUYỄN-VĂN-THINH	
• Dr TRẦN-VĂN-ĐƠN	
• Dr TRẦN-VĂN-LÂN	
• M. TRINH ĐÌNH-TRẠO	
• NGUYỄN-THANH-LIÊM	
	Tổng lý: M. Paul LE-VĂN-GÔNG

ám gạo đây chỉ bầy lữ
nấu cơm ăn với trẻ đờ
lông. » Rồi chỉ móc túi lấy
ra 5 các bạc đờ trên cánh
gương:

— Chỉ bầy hốt vôi than
thuốc uống cho mau mạnh,
chị từ; rần mà nuôi mấy
cháu. Sự tiền bà qua thóc
chất dính chỉ đứng ngai đi
hết. Kêu giúp nhau mới
thức, giầu tư trợ ai mắng.
Nhà giàu óc, chỉ có biết
thắt miệng túi chớ nào
thương kẻ đói khát cơ hàn.

Sấp tré thầy chỉ bầy
Nghĩa cho gạo, mừng rờ
bưng đi trút vào kệp, lấy
nồi nấu cơm lạng xang.
Thim từ Bìn cảm động,
nằm tay chỉ bầy Nghĩa,

DOCTEUR
+ VÔ-DUY-THẠCH +
50, Boulevard Bonard - Saigon 50
Téléphone: 20.974

Chuyên trị đờ óc chứng bệnh nhất là đờ
bại và những bệnh sau khi sanh đặng.

Khẩn rước đi xa giờ nào cũng đặng.

muốn thối lời cảm ơn thì
chị đã gờ tay, bưng thùng
không mà hước ra, vừa
kéo chéo khăn lau nước
mắt.
C. B.

**Độc báo mà khôn
đọc tờ «Nông-Công
thương» là người
chưa từng đợc báo**

CHƯƠNG THỨ NĂM
BÀI THỨ MƯỜI HAI

Nhà Mérovingiens tăng -
Giorg Carolingiens mợc
Lúc này nhà vua sau hết
của dòng Mérovingiens
là Childeric III lại càng bại
nhược hơn nữa. Người
không con nối hậu, nào nể
việc trần ai, nên phát tâm
đi tu. Quan nội-giám của
ngài là Pèpin le Bref, con
của Charles Martel mới
tinh nổi ngoi thiên-tử,
thay thế cho vua Childeric
thứ ba, bèn sai người qua
xin Đứ - thành - pha - pha
Zecharie (Pape) cho mình
tức vị. Đứ-thánh Pha-pha

(Đứ-giáo-tôn đạo thiên-
chúa) trả lời rằng: « Lấy
theo lệ công chánh mà nói
thì người nào cầm quyền
trông thiên hạ mới phải
là vua. » Lời phán này
truyền ra trong khắp xứ
đều hay. Các đấng Giám
mục hội nhau lại tại thành
Soissons, thay một cho
thứ-giáo - hoàng mà tôn
Pèpin le Bref làm vua của
Đứ F ancs (năm 752). Thế
là nhà Mérovingiens tăng
rồi, đứ Hoàng-đế « Pèpin
le Bref » cái hiệu là dòng
Carolingiens.

Bài tóm lại
Quan nội-giám Pèpin le
Bref, con của Charles Mar-
tel đợc các đấng Giám-

THIÊN-THUYẾT 13
大法器史
DAI PHÁP LƯỢC SỬ

Đứ đời cơ nguyên (Nước Gaulie từ-chủ) đến tân giặc Âu-châu 1914-1918)
• Câu xin cho nước Pháp in ngày 4-7-74 quả địa-tho từ vòng số 10
• Di fact que la France soit Grande aita que la terre soit affranchie
Victor Hugo

BÀI THỨ MƯỜI BA
Vua Charlemagne và các
trên giặc của ngài đánh
qua năm 768 thì vua
Pèpin băng, trị vì đợc
16 năm. Truyền ngôi lại
cho 2 người con. Người
thứ nhất tên là Charles,
người thứ nhì là Carloman
cái-giáo-nước nhà từ năm
768 đến năm 774. Vua Car-
loman băng, giao ngôi lại
cho anh là Vua Charles

CHƯƠNG THỨ SÁU
Vua Charlemagne và Ông
sanh của ngài

của mà đi đánh giặc
cướp nước người ta. Ngài
chỉ đánh lấy nước kế thù
ngịch công đạo thiên-chúa
nghĩa là dân lãnh con làm
tối ngu muội, dốt nát ngài
muốn dạy cho khôn ngoan
mà thôi. Trận đầu ngài
khởi chiến đến đánh bên
xứ Ý-dại-lợi (Italie) lấy bên
nước Lombards mà binh
Đứ-g-áo-hoàng bị quân
Ý-dại-lợi hiệp đáp (từ
năm 773 đến năm 776). Xong
rồi ngài trở về đánh đười
quan Á - rập khỏi nước
Ý-nhà - Ngô (Espagne), lấy
tới sông Ebro (từ năm 778
đến năm 802).

Đến năm 772 Vua Char-
lemagne qua xứ Germanie
(Allemagne Đứ-quốc) đánh
dân Saxons lấy làm gay go
lắm. Trong 33 năm mới
bình phục đợc. Dân Sax-
ons này còn thờ bụt thần
Odin như dân France trước
vậy.
(con số)

Muốn bán:
Vi mắc đi xa, một cái xe hơi
Caterpillar SALMON, 5 chỗ ngồi
- Kien đợc riêng năm 1938
1939, tuyệt đẹp - Máy móc tinh
bảo, 40 ngựa, sơn, vô ruột con
5t cả.
Giá tính rất nhẹ
A - mua qua xin viết thư cho
H. D. PHAM - Long-Hai
mà thương lượng giá cả.

Đọc báo mà không đọc tờ « Nông-côn Thương » là người chưa từng đọc báo

DOCTEUR NG. TÂN-BON

De la Faculté de Médecine de Paris Spécialité des maladies des Poux... CHOLON

MANUFACTURE SAIGONNAISE DE CARNAUX & ROSAIGUES Societe d'Exploitation des Etablissements

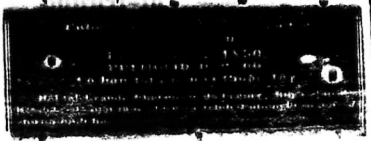
BROSSARD MOPIN Kẹo nghiệp... SAIGON

DOCTEUR TA-VAN-DU

de la Faculté de médecine de Paris 276, Rue de Meaux - CHOLON - TEL. 30.883

Thi sơ-học Pháp-Việt

(Certificat d'Etudes Primaires F. 1.) Trường Chân-Thanh 54... CHOLON



GAY MON SIROP DESCHIENS

Công-văn Một ngàn bệnh lạ

Vi lời nghị định của quan Thống-độc Nam-kỳ 10 Janvier 1939... CHOLON

Thi sơ-học Pháp-Việt

(Certificat d'Etudes Primaires F. 1.) Trường Chân-Thanh 54... CHOLON

Nhi-thiên-đường Thập-hương-huyền

Thuốc hạ này, của Lương-vy Vi-thiên-đường có công hiệu... CHOLON

NHI-THIÊN-ĐƯỜNG 47, rue de Canton, 47 CHOLON

N. B. - Chư-tôn hãy nhớ trong mỗi thứ thuốc, bất luận là thứ... CHOLON

Dầu Nhị-Thiên-trương... CHOLON

WHYKLOYE NAM-HUNG-LONG... CHOLON

COLLYRE VERT... CHOLON

PIPPERMINT GET... CHOLON

Phi-Hành Kiểm-Hiệp

Dịch-giã SONGBINH... CHOLON

Quang-tô nghe lời A-cửu... CHOLON

Đợi-cha hậu đãi tới như... CHOLON

khuyến mời Quang-tô... CHOLON

